

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 30/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh P, sinh ngày 10/8/1988 tại Quảng Trị. Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Q, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Võ Thị N, sinh năm 1983 và 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Thào Mí S, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi ở hiện nay: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Văn H. Nơi cư trú: Số nhà C, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 05/10/2023, Trần Minh P đang ở quán C 439 trên Quốc Lộ A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây P gặp T, K, H1 (không rõ nhân thân lai lịch) bàn bạc rủ nhau lên Bình Dương tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì cả nhóm đồng ý. P

điều khiển xe mô tô hiệu Ware màu xanh (không rõ biển số) của T chở T, K điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter (không rõ biển số) của K chở H1 đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Bình Dương. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm đến địa phận huyện P, tỉnh Bình Dương, ghé vào quán cà phê bên đường để nằm nghỉ. Đến 23 giờ cùng ngày, P chở T, K chở H1 lưu thông trên đường ĐT 741 hướng về tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang nhà trọ A, thuộc tổ C, ấp B, xã A, huyện P, T và H1 thấy có 01 xe mô tô biển số 61D1-045.47 của Thào Mí S đang đỗ trước cửa phòng trọ nên cả nhóm dừng lại, H1 và T ở lại lấy trộm xe mô tô, P và K chạy lên công khu công nghiệp N đứng chờ. Khoảng 20 phút sau, T điều khiển xe mô tô dùng chân đẩy một xe mô tô honda Wave RSX do H1 cầm lái vừa lấy trộm đến nơi P và K. Lúc này, H1 tháo dây điện xe mô tô vừa lấy trộm nổ máy điều khiển cất giấu ở bãi cỏ hoang ở xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Sau đó, K, T, H1, P tiếp tục đi tìm tài sản lấy trộm không được nên H1 kêu T chở P đến bãi cỏ hoang lấy xe mô tô đem về Thành phố Hồ Chí Minh, K điều khiển xe mô tô chở H1 về trước. Khoảng 02 giờ ngày 06/10/2023, Thào Mí S phát hiện mất trộm tài sản báo cho Dương Quang V là chủ nhà trọ biết nên anh V đến Công an xã A trình báo sự việc. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, T điều khiển xe mô tô chạy trước, P điều khiển xe mô tô biển số 61D1-045.47 chạy phía sau, khi đến địa phận xã A bị lực lượng công an xã A tuần tra phát hiện bắt quả tang Trần Minh P cùng tang vật. Riêng K, T, H1 bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045.47; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh P và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E71X màu đen.

Cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Trần Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Thào Mí S không yêu cầu bị cáo Trần Minh P bồi thường thiệt hại nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045 là tài sản của ông Thào Mí S nên đề nghị trả lại cho ông Thào Mí S.

+ 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh P, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo P, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo P, P nhận lại và không có ý kiến gì.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E71X màu đen thu giữ của bị cáo Trần Minh P. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Trần Minh P không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đồng ý với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo về mức hình phạt, tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và biện pháp tư pháp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Minh P nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại Thào Mí S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045.47 theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh P khai nhận: Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 06/10/2023, tại nhà T, thuộc tổ C, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Minh P cùng K, T, H1 (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi chiếm đoạt tài sản 01 (một) xe mô tô biển số 61D1-045.47 của ông Thào Mí S1. Khi bị cáo Trần Minh P điều khiển xe mô tô 61D1-045.47 trên đường Đ, xã A bị Công an xã A tuần tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, các đối tượng K, T, H1 bỏ chạy thoát, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P chưa bắt được. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp

với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Theo Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045.47 có giá trị là 5.000.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do đó, Cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, nêu gương và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo như sau:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Trần Minh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo Trần Minh P là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Minh P bồi thường.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045.47 do ông Trần Văn H, địa chỉ: Số C, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, đứng tên chủ sở hữu, kết quả điều tra ông Trần Văn H hiện tại không còn sinh sống tại địa phương, đi đâu làm gì, không rõ. Ông Thào Mí S mua xe

mô tô biển số 61D1-045.47 mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), khi mua không làm hợp đồng mua bán. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành đăng công báo trong 03 kỳ liên tiếp ngày 29/11/2023, 30/11/2023, 01/12/2023 truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 61D1-045.47 nhưng chưa ai đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, xe mô tô trên là tài sản của ông Thào Mí S nên trả lại cho ông Thào Mí S.

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh P, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo P, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo P, P nhận lại và không có ý kiến gì.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E71X màu đen thu giữ của bị cáo Trần Minh P. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Đối với K, T, H1 (không rõ nhân thân lai lịch) cùng với bị cáo Trần Minh P thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 61D1-045-47. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh P 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda CKD biển số 61D1-045.47 (số khung không kiểm tra được, số máy V7S152FMH477357) cho bị hại ông Thào Mí S.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia E71X màu đen (số imei: 356875/02/043143/8).

(Thể hiện tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Ân